TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 18-01-2024
"V/v xin ly hôn**"**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Bính.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Văn Đáng.
2. Ông Nguyễn Tiến Nam.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Huyền Diệu Hằng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Lê Xuân Phúc, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số A T, thành phố H, Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 về việc xin ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/01/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Có mặt;

- Bị đơn: Anh Truong Phuc C (Truong C), sinh năm 1996;

Địa chỉ thường trú: 1029 P, A, CA I, Hoa Kỳ;

Chỗ ở hiện nay: 208 B, L, LA G, Hoa Kỳ. Có đơn xin xét xử vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Hồ Thị H trình bày:

Chị Hồ Thị H và chồng là anh Truong Phuc C tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào ngày 22/02/2023 tại UBND huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi kết hôn, anh Trương Phuc C1 về lại Hoa Kỳ để tiếp tục công việc. Từ đó đến nay, chị và anh Trương Phuc C1 không thường xuyên liên lạc. Hiện tại, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn do vợ chồng ở xa không có điều kiện gần gủi, quan tâm, chăm sóc, lo lắng cho nhau, khả năng đoàn tụ là rất khó nên chị Hồ Thị H đã làm đơn xin được ly hôn với anh T Phuc Cong tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Về con chung: Chị Hồ Thị H khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hồ Thị H khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Đối với bị đơn anh Trương Phuc C1: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án; Công văn yêu cầu ông P trả lời một số vấn đề cần thiết liên quan đến việc chị H xin ly hôn với anh. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhận được văn bản trả lời của anh Trương Phuc C1 có nội dung: Anh đồng ý ly hôn với chị H vì giữa anh và chị H không còn tình cảm. Về con chung, tài sản chung và nợ chung anh Trương Phuc C1 xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì lý do khoảng cách địa lý quá xa và bận công việc anh không thể về Việt Nam để tham gia tố tụng được nên anh đề nghị Tòa án xét xử ly hôn vắng mặt anh.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến như sau:

Tại phiên tòa, Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện;

Về kiểm sát tuân theo pháp luật về tố tụng, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến như sau: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng trong vụ án đều tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì cần phải kiến nghị để khắc phục. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, cho chị Hồ Thị H được ly hôn anh Truong Phuc C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Truong Phuc C định cư ở Hoa Kỳ, tại phiên tòa vắng mặt anh, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã thể hiện được ý chí của anh T Phuc Cong về việc giải quyết vụ án. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử vắng mặt anh Truong P1 Cong theo khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu xin ly hôn:

Chị Hồ Thị H và chồng là anh Truong Phuc C kết hôn hợp pháp. Sau khi kết hôn một thời gian thì anh Truong P1 Cong trở về Hoa Kỳ. Do vợ chồng sống xa nhau, không có điều kiện gần gũi, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên tình cảm không còn. Xét thấy, hiện nay chị H và anh T Phuc Cong mỗi người sống một nơi, khả năng vợ chồng hàn gắn tình cảm và đoàn tụ là rất khó, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết, anh Truong Phuc C cũng đã gửi văn bản cho Tòa án về việc đồng ý ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận cho chị Hồ Thị H được ly hôn với anh T Phuc Cong là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị H và anh T Phuc Cong đều xác nhận không có và không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 123, Điều 127, Điều 129 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho Chị Hồ Thị H được ly hôn anh Truong Phuc C (Truong C).

2. Về con chung, về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị H và anh T Phuc Cong đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000022 ngày 19/10/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chị Hồ Thị H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. ÔngTruong Phuc C (Truong C) có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn một tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Tòa DS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hưng Bính